

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN BÌNH
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2024/HS-ST
Ngày 27-12-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH – TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Nga

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Thống

2. Ông Hà Quốc Trung

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Đức Định – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Yên Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình tham gia phiên tòa:
Ông Triệu Ngọc Thơ - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thành L (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 19 tháng 4 năm 1987 tại huyện Y, Yên Bái; Nơi cư trú: Thôn T, xã M, huyện Y, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Thành C, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1959 (Đã chết); Vợ: Vi Thị D, sinh năm 1987 và 01 con sinh năm 2007;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Quyết định số 21/QĐ-TA ngày 11-10-2022 của Toà án nhân dân huyện Yên Bình áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 01 năm. Chấp hành xong ngày 03-3-2024;

Nhân thân:

- Bản án số 25/2012/HSST ngày 20-8-2012 của Toà án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái xử phạt 06 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp

hành xong hình phạt tù ngày 31-8-2015, chấp hành xong tiền án phí HSST, DSST và tiền bồi thường vào ngày 06-7-2015;

- Quyết định số 34/QĐ-XPHC ngày 20-4-2020 Trưởng Công an huyện Y, tỉnh Yên Bái xử phạt “Cảnh cáo” về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”;

- Quyết định số 56/QĐ-XPHC ngày 07-7-2020 của Trưởng Công an huyện Y, tỉnh Yên Bái xử phạt 350.000 đồng về hành vi “Mua số đề” chấp hành xong ngày 08-7-2020;

- Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 28-10-2020 của chủ tịch UBND xã M, huyện Y, tỉnh Yên Bái áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chấp hành xong ngày 28-01-2021;

- Quyết định số 46/QĐ-XPHC ngày 22-8-2024 của Trưởng Công an Huyện Y, tỉnh Yên Bái xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” ngày 26-4-2024 (Chưa chấp hành);

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27-4-2024. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Y. Có mặt.

2. Nguyễn Văn Đ (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 18 tháng 8 năm 1986 tại huyện Y, Yên Bái; Nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện Y, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1954 (Đã chết) và bà Lương Thị T1, sinh năm 1957 (Đã chết); Vợ: Từ Thị Châm A, sinh năm 1990 (Đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2010;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Quyết định số 02/QĐ-TA của Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 02 năm. Chấp hành xong ngày 25-02-2024;

Nhân thân:

- Quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 14-6-2013 của Ủy ban nhân dân huyện Y, tỉnh Yên Bái áp dụng biện pháp đưa đối tượng nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh với thời hạn 24 tháng (Chấp hành xong ngày 26-6-2015);

- Bản án số 57/2017/HSST ngày 31-3-2017 của Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Chấp hành xong án phạt tù ngày 25-9-2018; Chấp hành xong án phí HSST ngày 30-6-2017);

- Bản án số 46/2019/HS-ST ngày 29-11-2019 của Tòa án nhân dân huyện

Yên Bình, tỉnh Yên Bái xử phạt 01 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 12-3-2021; Chấp hành xong khoản tiền án phí HSST ngày 05-02-2020);

- Quyết định số 95/QĐ-UBND ngày 03-11-2021 của Chủ tịch UBND xã M áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”

- Quyết định số 45/QĐ-XPHC ngày 22-8-2024 của Trưởng Công an huyện Y, tỉnh Yên Bái xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” ngày 22-4-2024 (Chưa chấp hành).

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 29-4-2024. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Y. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

- Bà Vi Thị D: Thôn T, xã M, huyện Y, tỉnh Yên Bái; Vắng mặt

- Bà Vũ Thị V1: Thôn L, xã M, huyện Y, tỉnh Yên Bái; Có mặt

Người làm chứng:

- Ông Phạm Việt H: Thôn T, xã M, huyện Y, tỉnh Yên Bái; Có mặt

- Ông Hoàng Văn T2: Thôn T, xã M, huyện Y, tỉnh Yên Bái; Vắng mặt

- Ông Nguyễn Văn T3: Thôn L, xã M, huyện Y, tỉnh Yên Bái; Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 27/4/2024, Công an xã M, huyện Y, tỉnh Yên Bái nhận được tin báo của anh Nguyễn Văn D1, sinh năm 1986, trú tại thôn L, xã M, huyện Y, tỉnh Yên Bái về việc phát hiện một người nam giới nằm chết tại khu vực đường dân sinh thuộc thôn L, xã M, huyện Y, tỉnh Yên Bái. Cơ quan Công an xác định tử thi là Trần Văn D2, sinh năm 1985, trú tại thôn L, xã M, huyện Y, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, nghi ngờ Trần Văn D2 bị đưa từ khu vực khác đến để tại hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y, tỉnh Yên Bái đã tiến hành xác minh. Quá trình xác minh, phát hiện Nguyễn Thành L và Nguyễn Văn Đ có biểu hiện nghi vấn liên quan đến vụ việc nên đã mời đến trụ sở Công an xã M, huyện Y, tỉnh Yên Bái để làm việc.

Quá trình làm việc, Công an xã M, huyện Y, tỉnh Yên Bái tiến hành kiểm tra, niêm phong chiếc túi giả da màu đen, có séc kéo và dây đeo bên trong chiếc

túi đeo có 01 gói nilon buộc dây cao su màu vàng, chứa chất bột nén màu trắng nghi là ma túy, 01 gói giấy hình trụ tròn màu đỏ chứa các viên nén màu nâu nghi là ma túy, số tiền 32.290.000 đồng và một số đồ vật khác có liên quan do anh Phạm Việt H giao nộp và được xác định là của Nguyễn Thành L; L khai nhận mình là người nghiện ma túy nên đã đi mua ma túy của một người đàn ông không quen biết tại khu vực ngã 3 B, thuộc xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái về sử dụng cho bản thân và bán lại cho các đối tượng nghiện khác kiếm lời. Ngày 27/4/2024, khi được Công an xã M, huyện Y, tỉnh Yên Bái mời lên làm việc, L mang chiếc túi đeo bên trong có 01 gói nilon buộc dây cao su màu vàng, chứa chất bột nén màu trắng là ma túy Heroine nhưng do sợ bị phát hiện nên L đã để chiếc túi bên trong có gói ma túy trên tại gia đình anh Phạm Việt H.

Quá trình làm việc với Nguyễn Văn Đ, Đ thừa nhận đã cùng Nguyễn Thành L bán 01 lần trái phép chất ma túy. Ngoài ra, Nguyễn Văn Đ còn khai nhận các nội dung có liên quan đến sự việc Trần Văn D2 sử dụng trái phép chất ma túy vào tối ngày 26/4/2024, tại thôn L, xã M, huyện Y, tỉnh Yên Bái dẫn đến hậu quả tử vong.

Quá trình điều tra xác định Nguyễn Thành L đã 01 lần bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn Đ; 01 lần bán trái phép chất ma túy cho Hoàng Văn T2, sinh năm: 1980, trú tại: thôn T, xã M, huyện Y, tỉnh Yên Bái và cùng Nguyễn Văn Đ bán 01 lần trái phép chất ma túy cho Trần Văn D2; cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 22/4/2024, tại khu vực cổng nhà Nguyễn Thành L ở thôn T, xã M, huyện Y, tỉnh Yên Bái, L đã bán cho Nguyễn Văn Đ 01 tép ma túy Heroine, được gói trong mảnh giấy kẻ ô ly với số tiền 200.000 đồng. Sau đó, L nói với Đ là L mới bán ma túy nên chưa có khách và bảo Đ giới thiệu khách cho L hoặc nếu có ai mua thì cứ nhận và đến gặp L để lấy ma túy mang về bán thì L sẽ trả công cho Đ, thấy có lợi nên Đ đồng ý. Sau đó, Đ cầm tép ma túy H1 đi về và sử dụng hết cho bản thân.

Lần thứ hai: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 26/4/2024, tại khu vực cổng nhà Nguyễn Thành L, L đã bán cho Hoàng Văn T2 01 tép ma túy Heroine, được gói trong mảnh giấy kẻ ô ly với số tiền 200.000 đồng. Sau đó T2 cầm tép ma túy H1 đi về, trên đường về T2 đã làm rơi mất tép ma túy Heroine vừa mua được của L.

Lần thứ ba: Vào hồi 21 giờ 04 phút ngày 26/4/2024, Nguyễn Văn Đ đang chơi ở nhà anh trai là anh Nguyễn Văn T4, sinh năm 1976, tại thôn L, xã M, huyện Y, tỉnh Yên Bái thì Trần Văn D2 gọi điện thoại cho Đ hỏi mua ma túy, Đ

đồng ý. Một lúc sau D2 điều khiển xe mô tô biển số 21F2 - 5142 đến khu vực cổng nhà của bố mẹ Đ, giáp với nhà anh T4 để gặp Đ. Tại đây, D2 đưa cho Đ số tiền 200.000 đồng, Đ cầm tiền và bảo D2 đợi một lúc. Sau đó, Đ lấy xe mô tô biển số 21F2 - 5142 của D2 đi đến khu vực trước cổng nhà Nguyễn Thành L, khi gặp L, Đ nói với L có khách mua 01 tép ma túy và đưa cho L số tiền 200.000 đồng và bảo L chỉ mua 150.000 đồng ma túy, mục đích để Đ hưởng lợi 50.000 đồng, nhưng L không đồng ý, L vào nhà trích lấy một lượng ma túy nhiều hơn lượng ma túy đã bán cho Đ vào ngày 22/4/2024 và gói vào trong một mảnh giấy kẻ ô ly mang ra đưa cho Đ, L nói với Đ là tép ma túy này L cắt to và đã có công của Đ ở trong đó để Đ tự mang về trích lại, Đ đồng ý rồi cầm tép ma túy đi về. Trên đường về đến khu vực bờ Đầm thuộc thôn T, xã M, huyện Y, tỉnh Yên Bái, Đ dừng xe lại ven đường và lấy tép ma túy ra trích lấy một phần ma túy bên trong sử dụng hết bằng hình thức hít, phần ma túy còn lại Đ gói lại trạng thái ban đầu mang về đưa cho D2. Khi Đ đưa tép ma túy cho D2, D2 bảo Đ để D2 đi vào trong nhà của bố mẹ Đ để sử dụng ma túy, nhưng Đ không đồng ý và bảo D2 đi ra khu vực dưới gốc cây lộc vừng ở góc sân để sử dụng. D2 lấy tép ma túy Đ vừa đưa trích lấy một phần cho vào trong bơm kim tiêm và pha với nước cất tự chuẩn bị từ trước, phần ma túy còn lại D2 gói lại và đưa cho Đ. Tuy nhiên, Đ chưa sử dụng ngay mà cất gói ma túy vào trong túi áo để khi nào có nhu cầu thì sử dụng hoặc có ai mua thì Đ sẽ bán lại kiếm lời.

Trần Văn D2 ngồi dưới gốc cây lộc vừng rồi tiêm ma túy vào tĩnh mạch, vừa tiêm xong thì D2 bị bất tỉnh và nằm ra đất. Thấy vậy, Đ chạy đến ấn ngực sơ cứu liên tục khoảng 10 phút nhưng không thấy D2 tỉnh, nghĩ D2 đã chết và lo sợ bị người thân phát hiện nên Đ đã nhặt lấy chiếc bơm kim tiêm D2 sử dụng cho vào trong túi áo ngực của mình cùng với 02 chiếc bơm kim tiêm khác (Một chiếc đã sử dụng, một chiếc chưa qua sử dụng), rồi dùng xe mô tô 21F2 - 5142 chở D2 ra khu vực đường dân sinh thuộc thôn L, xã M, huyện Y, tỉnh Yên Bái rồi để D2 nằm xuống ven đường cùng với xe mô tô và một chiếc bơm kim tiêm ngẫu nhiên trong túi áo ngực của mình. Sau đó, Đ đi bộ về nhà anh Nguyễn Văn T4 lấy xe mô tô rồi đi ra lán bè của anh trai là anh Nguyễn Văn T3, sinh năm 1974, trú tại thôn L, xã M, huyện Y, tỉnh Yên Bái ở hồ T ngủ, trên đường đi Điện đã vớt 02 chiếc bơm kim tiêm còn lại trong túi áo ngực của mình xuống hồ. Quá trình đưa D2 ra khu vực đường D đã bị rơi mất gói ma túy được D2 trích lại trước đó.

- Vật chứng thu giữ tại nhà ông Phạm Việt H ngày 27/4/2024, tại thôn T, xã M, huyện Y, tỉnh Yên Bái: 01 gói nilon màu trắng, quần dây cao su màu vàng, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng (nghi là Heroine); 01 chiếc đồng hồ kim loại màu vàng, dây dạng da màu đen, cũ đã qua sử dụng; 01 gói giấy hình trụ màu đỏ, trên giấy có nhiều chữ, bên trong gói giấy có chứa chất bột nén màu nâu (Nghi là Heroine); 02 chiếc điện thoại di động màu đen, loại bàn phím số, vỏ có chữ "NOKIA", trong đó có 01 chiếc điện thoại lắp sim có chữ Vinaphone, đều đã qua sử dụng; 01 chiếc cân tiểu ly điện tử màu đen bên trên nắp in chữ POCKET SCALE, đựng trong 01 túi giả da màu đen; 01 mảnh giấy bạc hình chữ nhật; 01 mảnh giấy hình chữ nhật màu đỏ; Số tiền 32.290.000 đồng; 01 túi giả da màu đen có séc kéo và dây đeo, cũ đã qua sử dụng
- Vật chứng thu giữ khi khám xét chỗ ở N: 01 chiếc cân tiểu ly điện tử màu đen bên trên nắp in chữ DIGITAL SCALE, đựng trong 01 túi giả da màu đen.
- Vật chứng Nguyễn Thành L tự nguyện giao nộp cho cơ quan Công an: 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đỏ, nhãn hiệu OPPO, màn hình bị rạn nứt không rõ hình, phần ốp lưng bị lỏng không liên kết với khung máy, tình trạng cũ đã qua sử dụng, điện thoại gắn 01 sim không hoạt động; 01 Xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu xám đen, biển số 21B2-109.63, xe cũ đã qua sử dụng.
- Vật chứng Nguyễn Văn Đ tự nguyện giao nộp cho cơ quan Công an: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đỏ, nhãn hiệu OPPO màu đỏ, máy cũ đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0916.059.646; 01 chiếc bật lửa ga vỏ nhựa màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 áo phông có cổ màu xám, có hai túi ngực, đã qua sử dụng; 01 quần ngố màu đen, đã qua sử dụng.
- Vật chứng thu giữ khi khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi Trần Văn D2 ngày 27/4/2024, tại thôn L, xã M, huyện Y, tỉnh Yên Bái: 01 mảnh bìa catton có chữ số "10.090"; 01 xe mô tô nhãn hiệu CAVALRY, màu đen xám, biển số biển số 21F2- 5142, xe cũ đã qua sử dụng; 01 con dao, loại dao bầu, lưỡi bằng kim loại dài 18 cm, chuôi bằng gỗ dài 11cm, bản dao chỗ rộng nhất 05cm, cũ đã qua sử dụng; 01 mảnh vải màu đỏ, cũ đã qua sử dụng; 01 thẻ khách hàng sử dụng điện Trần Văn D2; 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen, nhãn hiệu OPPO, máy có ốp lưng màu trắng, cũ đã qua sử dụng, trong máy lắp 01 sim số 0972.519.150; 01 giấy biên nhận thanh toán tiền điện Trần Văn D2; 01 bơm kim tiêm loại 3ml.

- Vật chứng thu giữ khi khám nghiệm hiện trường ngày 28/4/2024, tại thôn L, xã M, huyện Y, tỉnh Yên Bái: 01 ống thủy tinh kích thước (02 x 01) cm, một đầu vỡ nham nhở; 01 vỏ chai nhựa, vỏ chai có chữ "TEA 365"; 01 vỏ nilon bơm kim tiêm, một đầu rách; 01 vỏ lon nước "Redbull".

- Đối với mảnh giấy bạc Nguyễn Văn Đ khai dùng để sử dụng ma túy vào tối ngày 26/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y, tỉnh Yên Bái đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy; đối với gói ma túy Đ được D2 trích lại, Đ khai đã bị rơi mất trong quá trình đưa D2 ra khu vực đường dân sinh thuộc thôn L, xã M, huyện Y, tỉnh Yên Bái; đối với 02 chiếc bơm kim tiêm Đ khai đã ném xuống hồ T, Đ khai không nhớ ở khu vực nào nên không có căn cứ để truy tìm.

Tại kết luận giám định số: 237/KL-KTHS, ngày 03/5/2024 của Phòng K, Công an tỉnh Y kết luận: Chất bột nén màu trắng thu giữ tại nhà ông Phạm Việt H có khối lượng 4,3 gam. 0,1 gam trích từ 4,3 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine. Các viên nén hình tròn màu nâu thu giữ tại nhà ông Phạm Việt H có tổng khối lượng 14,8 gam. 0,6 gam trích từ 14,8 gam các viên nén hình tròn màu nâu gửi giám định không tìm thấy thành phần của chất ma túy. Heroine có tên khoa học là D3, được quy định tại Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục ma túy và tiền chất.

Tại bản kết luận giám định số: 3209/KL-KTHS, ngày 04/5/2024, của V2, Bộ C1 kết luận: Chiếc bơm kim tiêm gửi giám định không có máu người. Các dấu vết màu nâu đỏ ghi bám dính trên mặt đường tại vị trí số 3 và số 4 đều là máu người và là máu của tử thi Trần Văn D2.

Tại bản kết luận giám định số: 3217B/KL-KTHS, ngày 10/5/2024, của V2, Bộ C1 kết luận: Trong mẫu máu ghi thu của tử thi Trần Văn D2 gửi giám định có tìm thấy ethanol (cồn), nồng độ ethanon là 90 mg/100 ml máu; có tìm thấy morphine, codeine, 6-MAM (đây là những chất chuyển hóa của heroine và opiats trong cơ thể). Trong mẫu máu, phủ tạng và dịch dạ dày ghi thu của tử thi Trần Văn D2 gửi giám định đều không tìm thấy các chất độc thường gặp.

Tại bản kết luận giám định số: 3217A/KL-KTHS, ngày 24/5/2024, của V2, Bộ C1 kết luận: Hình ảnh phổi phù, sung huyết, xuất huyết rải rác, mô cơ tim sung huyết, thoái hoá thiếu dưỡng rải rác, các tạng còn lại sung huyết, thoái hoá tế bào.

Tại bản kết luận giám định số: 19/KLGĐTT-TTPY, ngày 13/6/2024, của Trung tâm pháp y tỉnh Y kết luận: Nguyên nhân Trần Văn D2 chết do Shock ma túy. Cơ chế hình thành thương tích: Nốt tổn thương tại mặt trong khuỷu tay phải trên đường đi của tĩnh mạch có dạng tiêm chích gây nên. Xây xát, mòn vẹt mu ngón 1,2,3 bàn chân phải do tác động mài sát với vật tày có bề mặt thô ráp theo hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau gây nên. Nồng độ Ethanol (cồn) trong máu: 90mg/100ml máu. Tử thi Trần Văn D2 không nhiễm HIV. Thời gian chết của tử thi trong khoảng 06 giờ đến dưới 18 giờ tính đến thời điểm khám nghiệm.

Cơ quan điều tra đã trả số tiền 32.290.000 đồng cho chị Vi Thị D là chủ sở hữu hợp pháp.

Bản cáo trạng số 40/CT-VKS-YB ngày 27-11-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình đã truy tố Nguyễn Thành L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố Nguyễn Văn Đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

*Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L và Nguyễn Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

*Về hình phạt:

1. Nguyễn Thành L: Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L từ 08 năm đến 09 năm tù và phạt bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

2. Nguyễn Văn Đ: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt tiền.

* Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự

Truy thu của Nguyễn Thành L, số tiền 600.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

*Về vật chứng: Căn cứ Điều Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử lý vật chứng như sau:

- Tịch thu tiêu hủy: 4,2 gam heroine (Được đựng trong túi niêm phong); 14,2 gam viên nén hình tròn màu nâu không phải là ma túy (được đựng trong túi niêm phong); 01 chiếc cân tiểu ly điện tử màu đen bên trên nắp in chữ POCKET SCALE, đựng trong 01 túi giả da màu đen; 01 mảnh giấy bạc hình

chữ nhật; 01 mảnh giấy hình chữ nhật màu đỏ; 01 mảnh giấy màu đỏ rách không rõ hình thù; 01 túi giả da màu đen có séc kéo và dây đeo, cũ đã qua sử dụng; 01 dây cao su; 01 chiếc cân tiểu ly điện tử màu đen bên trên nắp in chữ DIGITAL SCALE, đựng trong 01 túi giả da màu đen; 01 chiếc bật lửa ga vỏ nhựa màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 áo phông có cổ màu xám, có hai túi ngực, đã qua sử dụng; 01 quần ngố màu đen, đã qua sử dụng; 01 mảnh bìa catton có chữ số "10.090"; 01 bơm kim tiêm loại 3ml (Đựng trong phong bì); 01 ống thủy tinh kích thước (02 x 01) cm, một đầu vỡ nham nhở; 01 vỏ chai nhựa, vỏ chai có chữ "TEA 365"; 01 vỏ nilon bơm kim tiêm, một đầu rách; 01 vỏ lon nước "Redbull"; 01 hộp giấy mở niêm phong; 01 gói nilon màu trắng; 01 hộp giấy mở niêm phong; 01 con dao, loại dao bầu, lưỡi bằng kim loại dài 18 cm, chuôi bằng gỗ dài 11cm, bản dao chỗ rộng nhất 05cm, cũ đã qua sử dụng; 01 mảnh vải màu đỏ, cũ đã qua sử dụng

-Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đỏ, nhãn hiệu OPPO màu đỏ, máy cũ đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0916.059.646; 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đỏ, nhãn hiệu OPPO, màn hình bị rạn nứt không rõ hình, phần ốp lưng bị phồng không liên kết với khung máy, tình trạng cũ đã qua sử dụng, điện thoại gắn 01 sim không hoạt động; 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen, nhãn hiệu OPPO, máy có ốp lưng màu trắng, cũ đã qua sử dụng, trong máy lắp 01 sim số 0972.519.150

-Trả cho Nguyễn Thành L: 02 chiếc điện thoại di động màu đen, loại bàn phím số, vỏ có chữ "NOKIA", trong đó có 01 chiếc điện thoại lắp sim có chữ Vinaphone, đều đã qua sử dụng; 01 chiếc đồng hồ kim loại màu vàng, dây dạng da màu đen, cũ đã qua sử dụng; 01 Xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu xám đen, biển số 21B2-109.63, xe cũ đã qua sử dụng.

-Trả lại cho bà Vũ Thị V1: 01 xe mô tô nhãn hiệu CAVALRY, màu đen xám, biển số 21F2- 5142, xe cũ đã qua sử dụng; 01 thẻ khách hàng sử dụng điện Trần Văn D2; 01 giấy biên nhận thanh toán tiền điện Trần Văn D2.

* Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14: Bị cáo Nguyễn Thành L và Nguyễn Văn Đ, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo, người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo Điều 331,333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Các bị cáo khai báo thành khẩn và nhất trí với lời luận tội của kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Việc thu thập các tài liệu, chứng cứ của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án đã đầy đủ, khách quan, hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo Nguyễn Thành L và Nguyễn Văn Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày 22/4/2024 và ngày 26/4/2024, tại khu vực cổng nhà mình ở thôn T, xã M, huyện Y, tỉnh Yên Bái, Nguyễn Thành L đã 03 lần bán trái phép chất ma túy, trong đó có 01 lần Nguyễn Thành L cùng Nguyễn Văn Đ bán trái phép chất ma túy, cụ thể như sau: Ngày 22/4/2024 Nguyễn Thành L đã 01 lần bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn Đ với số tiền 200.000 đồng; Ngày 26/4/2024 Nguyễn Thành L đã 01 lần bán trái phép chất ma túy cho Hoàng Văn T2 với số tiền 200.000 đồng và trong cùng ngày 26/4/2024 cùng Nguyễn Văn Đ bán 01 lần trái phép chất ma túy cho Trần Văn D2 với số tiền 200.000 đồng và tàng trữ 4,3 gam ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời, các hành vi nêu trên của Nguyễn Thành L đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS

Nguyễn Văn Đ đã cùng Nguyễn Thành L bán 01 lần trái phép chất ma túy cho Trần Văn D2, qua đó Điện được hưởng lợi phần ma túy mà Đ tự trích lại rồi sử dụng hết cho bản thân và phần ma túy D2 trích lại cho Đ nhưng Đ chưa kịp sử dụng thì bị rơi mất. Hành vi của Nguyễn Văn Đ đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây nguy hại lớn về nhiều mặt đối với đời sống xã hội, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Đồng thời, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xử lý trước pháp luật là cần thiết.

[4] Đây là vụ án đồng phạm, trong đó Nguyễn Thành L hai lần bán trái phép ma túy và một lần cùng Nguyễn Văn Đ bán trái phép chất ma túy. Do đó, Nguyễn Thành L phải chịu trách nhiệm cao hơn đối với Nguyễn Văn Đ. Các bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức và điều chỉnh mọi hành vi hoạt động của bản thân, hiểu được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và đời sống xã hội nhưng vẫn nghiện ma túy và bán ma túy với mục đích kiếm lời. Các bị cáo đã nhiều lần bị xử lý về các hành vi sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo Nguyễn Thành L bị xét xử về tội “Cố ý gây thương tích”, bị cáo Nguyễn Văn Đ bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” thể hiện các bị cáo có nhân thân xấu. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình HĐXX xem xét trong suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Cần phạt bị cáo Nguyễn Thành T5 Luân một khoản tiền sung quỹ Nhà nước.

Đối với Nguyễn Văn Đ không có tài sản, không có thu nhập do đó không áp dụng hình phạt tiền.

[6] Cần truy thu của bị cáo Nguyễn Thành L số tiền 600.000đồng (Do bán ma túy cho Nguyễn Văn Đ và Hoàng Văn T2) sung quỹ Nhà nước.

[7] Về vật chứng:

- Đối với 0,1 gam ma túy, loại heroine và 0,6 gam viên nén hình trụ không có thành phần ma túy thu giữ của Nguyễn Thành L đã tiến hành giám định hết không hoàn lại mẫu vật nên Hội đồng xét xử không xem xét

- Đối với 4,2 gam heroine và 14,2 gam viên nén hình trụ không có thành phần của ma túy (Được đựng trong túi niêm phong); 01 chiếc cân tiểu ly điện tử

màu đen bên trên nắp in chữ POCKET SCALE, đựng trong 01 túi giả da màu đen; 01 mảnh giấy bạc hình chữ nhật; 01 mảnh giấy hình chữ nhật màu đỏ; 01 mảnh giấy màu đỏ rách không rõ hình thù; 01 túi giả da màu đen có séc kéo và dây đeo, cũ đã qua sử dụng; 01 dây cao su; 01 chiếc cân tiểu ly điện tử màu đen bên trên nắp in chữ DIGITAL SCALE, đựng trong 01 túi giả da màu đen; 01 chiếc bật lửa ga vỏ nhựa màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 áo phông có cổ màu xám, có hai túi ngực, đã qua sử dụng; 01 quần ngố màu đen, đã qua sử dụng; 01 mảnh bìa catton có chữ số "10.090"; 01 bơm kim tiêm loại 3ml (Đựng trong phong bì); 01 ống thủy tinh kích thước (02 x 01) cm, một đầu vỡ nham nhở; 01 vỏ chai nhựa, vỏ chai có chữ "TEA 365"; 01 vỏ nylon bơm kim tiêm, một đầu rách; 01 vỏ lon nước "Redbull"; 01 hộp giấy mở niêm phong; 01 gói nylon màu trắng; 01 hộp giấy mở niêm phong; 01 con dao, loại dao bầu; 01 mảnh vải màu đỏ có liên quan đến tội phạm, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Văn Đ; 01 chiếc điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Thành L; 01 chiếc điện thoại di động thu giữ của Trần Văn D2 đều có liên quan đến tội phạm cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước;

- Đối với 02 chiếc điện thoại di động màu đen, loại bàn phím số, vỏ có chữ "NOKIA"; 01 chiếc đồng hồ kim loại; 01 Xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu xám đen, biển số 21B2-109.63, không có liên quan đến tội phạm cần trả lại cho Nguyễn Thành L;

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu CAVALRY; 01 thẻ khách hàng sử dụng điện; 01 giấy biên nhận thanh toán tiền điện là tài sản của Trần Văn D2 không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bà Vũ Thị V1 là vợ của D2.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thành L và Nguyễn Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

2.1 Nguyễn Thành L: Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s

khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự:

Hình phạt chính: Phạt bị cáo Nguyễn Thành L 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27-4-2024;

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

2.2 Nguyễn Văn Đ: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 29-4-2024.

3. Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự

Truy thu của Nguyễn Thành L, số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) sung quỹ Nhà nước.

4. Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử lý vật chứng tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục Thi hành án và Công an huyện Y ngày 02-12-2024 như sau:

- Tịch thu tiêu hủy: 4,2 gam heroine và 14,2 gam viên nén hình trụ không có thành phần của ma túy (Được đựng trong túi niêm phong); 01 chiếc cân tiểu ly điện tử màu đen bên trên nắp in chữ POCKET SCALE, đựng trong 01 túi giả da màu đen; 01 mảnh giấy bạc hình chữ nhật; 01 mảnh giấy hình chữ nhật màu đỏ; 01 mảnh giấy màu đỏ rách không rõ hình thù; 01 túi giả da màu đen có séc kéo và dây đeo, cũ đã qua sử dụng; 01 dây cao su; 01 chiếc cân tiểu ly điện tử màu đen bên trên nắp in chữ DIGITAL SCALE, đựng trong 01 túi giả da màu đen; 01 chiếc bật lửa ga vỏ nhựa màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 áo phông có cổ màu xám, có hai túi ngực, đã qua sử dụng; 01 quần ngố màu đen, đã qua sử dụng; 01 mảnh bìa catton có chữ số "10.090"; 01 bơm kim tiêm loại 3ml (Đựng trong phong bì); 01 ống thủy tinh kích thước (02 x 01) cm, một đầu vỡ nham nhở; 01 vỏ chai nhựa, vỏ chai có chữ "TEA 365"; 01 vỏ nilon bơm kim tiêm, một đầu rách; 01 vỏ lon nước "Redbull"; 01 hộp giấy mở niêm phong; 01 gói nilon màu trắng; 01 hộp giấy mở niêm phong; 01 con dao, loại dao bầu; 01 mảnh vải màu đỏ.

-Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đỏ, nhãn hiệu OPPO màu đỏ, máy cũ đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0916.059.646; 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đỏ, nhãn hiệu OPPO, màn hình bị rạn nứt không rõ hình, phần ốp lưng bị phồng

không liên kết với khung máy, tình trạng cũ đã qua sử dụng, điện thoại gắn 01 sim không hoạt động; 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen, nhãn hiệu OPPO, máy có ốp lưng màu trắng, cũ đã qua sử dụng, trong máy lắp 01 sim số 0972.519.150;

- Trả lại cho Nguyễn Thành L: 02 chiếc điện thoại di động màu đen, loại bàn phím số, vỏ có chữ "NOKIA"; 01 chiếc đồng hồ kim loại; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu xám đen, biển số 21B2-109.63;

Trả lại cho bà Vũ Thị V1: 01 xe mô tô nhãn hiệu CAVALRY, màu đen xám, biển số biển số 21F2- 5142; 01 thẻ khách hàng sử dụng điện Trần Văn D2; 01 giấy biên nhận thanh toán tiền điện Trần Văn D2.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14: Bị cáo Nguyễn Thành L và Nguyễn Văn Đ, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo phần có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Yên Bình;
- VKSND huyện Yên Bình;
- Công an huyện Yên Bình (2);
- THADS huyện Yên Bình;
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

liên quan (2);
- Lưu HS, THA , TA.

Lê Thị Thanh Nga

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp;
- VKS Yên Bình;
- Công an Yên Bình;
- THADS Yên Bình;
- Bị cáo; người bị hại;
- UBND xã Yên Bình;
- Lưu HS, THA , TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Nga

